TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG TÈ** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do –Hạnh phúc**

Bản án số:48/2018/HSST
Ngày: 16/10/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG TÈ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đỗ Mạnh Trang
Các hội thẩm nhân dân:
1. Ông: Pờ Pó Chừ
2. Bà: Lý Thị The

Thư ký phiên toà: Ông Lỳ Lò Phạ, Thư ký Toà án nhân dân huyện Mường tè, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè tham gia phiên toà: ông Bùi Ngọc Chín, kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 55/2018/HSST, ngày 04 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Pờ Mò H – Tên gọi khác: không; Sinh năm: 1980; sinh tại P, huyện M, tỉnh Lai Châu. Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Bản Đ, xã B, huyện M, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: trồng trọt; Đoàn, Đảng: không; Trình độ học vấn: Không; Dân tộc: La Hủ; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Pờ A C - đã chết; Con bà: Pờ Go B, đã chết; Có vợ Ky Mò B, sinh năm 1969 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2005, con nhỏ nhất sinh năm 2011. Tiền án; tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/5/2018 đến ngày 16/5/2018 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay - Có mặt.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Ky Mò B, sinh năm 1969. Nơi cư trú: Bản Đ, xã B, huyện M, tỉnh Lai Châu – Vắng mặt.

* Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lê Văn Hùng - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu - Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN;

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 10/5/2018, Pờ Mò H đang ở nhà một mình thì có Pờ Mò X sinh năm 1967 là người cùng bản với H đến nhà chơi và nhờ H chở đi mua thuốc phiện về để sử dụng, X hứa khi mua được thuốc phiện sẽ cho H một ít để sử dụng nên H đã đồng ý. Sau đó H lấy xe máy BKS 25M1- 00362 của gia đình H và điều khiển xe máy chở X đi tìm mua thuốc phiện. Khoảng 17 giờ cùng ngày, X và H đi đến

km13 thuộc tuyến đường M- P, thì X bảo H dừng xe, X xuống xe và bảo H đứng đợi rồi một mình đi bộ tìm mua thuốc phiện. X đi khoảng 01 giờ đồng hồ thì quay lại chỗ H đứng đợi và nói cho H biết là đã mua được thuốc phiện, đồng thời bảo H điều khiển xe chở X về nhà. Đến 18 giờ 35 phút cùng ngày, khi H và X về đến km12 đường M– P, thuộc địa phận xã B thì bị tổ công tác Công an huyện M yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Lúc này X nhảy xuống xe, ném 01 gói nilon, bên trong có chứa 01 gói thuốc phiện, 01 hòn đá cuội và 80 viên thuốc tân dược ký hiệu APC về phía mép tà luy âm (cách vị trí dừng xe 20,60m) rồi bỏ chạy vào rừng. Tổ công tác đã kịp thời khống chế H, tiến hành lập biên bản sự việc và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Qua xác định khối lượng và giám định chất ma túy, đã xác định 01 (một) gói chất nhựa dẻo, màu nâu đen, có mùi hắc thu giữ có khối lượng là 13,57 gam. Tại bản kết luận giám định số: 229/GĐ – KTHS, ngày 28/5/2018, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận 01 mẫu chất nhựa dẻo, màu nâu đen, có mùi hắc thu giữ gửi đến giám định là thuốc phiện, đây là chất ma túy nằm trong danh mục II, số thứ tự 117, Nghị định số: 82/2013/CP, ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ.

Tại Cáo trạng số: 34/CT - VKS – MT, ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè đã truy tố bị cáo Pờ Mò H về tội " Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm b khoản 1 Điều 249 BLHS.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Pờ Mò H phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy ".

Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Xử phạt bị cáo Pờ Mò H từ 01 năm 04 tháng tù đến 01 năm 10 tháng tù. Về hình phạt bổ sung đề nghị Hội đồng xét xử xem xét không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo có điều kiện kinh tế khó khăn. Về Xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS, tịch thu tiêu hủy gồm: 11,61 gam thuốc phiện thu giữ, còn lại sau giám định; 80 viên thuốc tân dược ký hiệu APC; 01 hòn đá cuội màu trắng, xám hình tròn, trả lại cho gia đình bị cáo 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave RSX, BKS 25M1- 00362

Người bào chữa cho bị cáo trình bày luận cứ bào chữa. Sau khi phân tích về nguyên nhân, mục đích, hành vi phạm tội, mức độ nguy hiểm cho xã hội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Người bào chữa nhất trí luận tội của Kiểm sát viên tuyên bố bị cáo Pờ Mò H phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS cho bị cáo; bị cáo là người dân tộc thiểu số, không được đi học, hiểu biết pháp luật còn hạn chế, đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 51, Điều 17, khoản 2 Điều 54, Điều 58 BLHS cho bị cáo. Vì bị cáo đồng phạm với vai trò không tích cực, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, đề nghị trả lại cho gia đình bị cáo chiếc xe máy thu giữ, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo vì bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn thuộc diện hộ nghèo theo quy định Chính phủ.

Tại phiên tòa bị cáo Pờ Mò H khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, phù hợp các lời khai tại cơ quan Điều tra. Bị cáo nhất trí với luận cứ của người bào chữa, không có ý kiến bổ sung thêm, không có

ý kiến tranh luận, nhất trí với luận tội và đề nghị của kiểm sát viên và không có ý kiến khiếu nại, kiến nghị về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. bị cáo có ý kiến xing giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN;

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra Công an huyện M, tỉnh Lai Châu, Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Lai Châu và Điều tra viên, Kiểm sát viên được phân công điều tra, truy tố, trong quá trình thực hiện đã tuân thủ đúng theo quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng trong vụ án đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Thấy rằng, do nghiện thuốc phiện nên ngày 10/5/2018, Pờ Mò H đã chở Pờ Mò X đi mua thuốc phiện với mục đích sau khi mua được thuốc phiện thì X trả cho H một ít để H sử dụng, H chở X đến km13 trên tuyến đường M– P, X bảo H đứng đợi ở ngoài còn X đi tìm mua thuốc phiện, khoảng gần 01 giờ sau, X trở lại bảo H đã mua được thuốc phiện, rồi H và X đi về nhà, trên đường về đến Km12 thuộc địa phận xã B thì bị phát hiện, X vứt gói thuốc phiện rồi bỏ chạy vào rừng, còn H bị bắt tang vật thu giữ gồm 01 gói thuốc phiện có trọng lượng 13,57 gam; 80 viên thuốc tân dược APC và 01 hòn đá cuội.

Như vậy, có đủ cơ sở khẳng định hành vi của bị cáo Pờ Mò H đã đủ yếu tố cấu thành tội" Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng số: 34/CT - VKS – MT, ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè truy tố đối với bị cáo Pờ Mò H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy' theo điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, thấy rằng bị cáo Pờ Mò H là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức rõ việc tàng trữ thuốc phiện là vi phạm pháp luật, nhưng do nghiện thuốc phiện, nên khi X nhờ H chở đi mua thuốc phiện, hứa cho H một ít để sử dụng, H đã đồng ý. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy được quy định tại khoản 1 Điều 249 BLHS, khoản 1 Điều 249 BLHS có mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm. Hành vi của bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, đã xâm phạm vào chính sách độc quyền về quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, ảnh hưởng sấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

Về tính chất của vụ án: đây là vụ án đồng phạm giản đơn, Pờ Mò H đã giúp sức chở Pờ Mò X đi mua thuốc phiện, do vậy vai trò của H là người giúp sức, nên khi quyết định hình phạt cần phải xem xét quyết định.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân, bị cáo Pờ Mò H có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo là người nghiện thuốc phiện.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc ít người (dân tộc La Hủ), không được ăn học, do vậy nhận thức pháp luật còn có phần hạn chế, đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS cần được áp dụng cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ và tại phiên tòa, thấy rằng bị cáo Pờ Mò H có nghề nghiệp trồng trọt, hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có điều kiện thi hành, Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Trong vụ án này còn Pờ Mò X là người nhờ H chở đi mua thuốc phiện nhưng khi bắt H, X đã bỏ chạy vào rừng, đến nay không biết X đi đâu, do vậy cơ quan Điều tra đã tách ra để điều tra xử lý đối với Pờ Mò X khi có đủ căn cứ.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với số thuốc phiện thu giữ đây là vật cấm lưu hành cần phải tiêu hủy, 80 viên thuốc tân dược APC dùng để hút cùng với thuốc phiện cần phải tịch thu tiêu hủy, 01 hòn đã cuội thu giữ không có giá trị sử dụng cần phải tịch thu tiêu hủy; Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA loại Wave RSX màu đỏ, đen BKS 25M1 – 00362. Số khung RLHJC4325 BY 168236. Số máy: JC 43^{E} – 6090233 thu giữ đây là phương tiện đi lại của gia đình bị cáo Pờ Mò H, cần phải trả lại cho gia đình bị cáo Pờ Mò H.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Xét thấy bị cáo Pờ Mò H, có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, thuộc hộ nghèo theo quy định Chính Phủ Hội đồng xét xử áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí, miễn 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên và một phần ý kiến của người bào chữa là có căn cứ cần xem xét chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH;

1. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17; Điều 38, Điều 50,Điều 58; điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a, điểm c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106, Điều 331 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên bố bị cáo Pờ Mò H phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo Pờ Mò H 01 năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo tự nguyện đi chấp hành hoặc bị bắt đi thi hành, được khấu trừ thời gian tạm giữ ngày 10/5/2018 đến ngày 16/5/2018.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 11,61 gam thuốc phiện còn lại sau giám định; 80 viên thuốc tân dược APC và 01 hòn đá cuội trắng, xám hình tròn.

- Trả lại cho gia đình bị cáo Pờ Mò H 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA loại Wave RSX màu đỏ, đen BKS 25M1 – 00362. Số khung RLHJC4325 BY 168236. Số máy: JC43E – 6090233.

Án xử công khai, có mặt bị cáo, vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu để xem xét theo thủ tục phúc thẩm./.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Công an huyện;
- Thi hành án hình sự;
- VKSND huyện;
- Thi hành án dân sự;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan
- Lưu hồ sơ vụ án.